

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 230/2022/HS-ST
Ngày 29/09/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, ông Nguyễn Đăng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2022/TLST-HS ngày 16/09/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2022/QĐXXST-HS ngày 16/09/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1989; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố ĐH, phường CK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Lưu Thị M, sinh năm 1968; Vợ: Trần Huyền Tr, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con có 01 con sinh năm 2011; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con lớn nhất.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/12/2016 bị Công an thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn) xử phạt hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi cố ý gây thương tích. L nộp tiền phạt ngày 12/01/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến ngày 20/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo Lãnh”. Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Lưu Thị M, sinh năm 1968 (Xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Khu phố ĐH, phường CK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hưng L (gọi tắt Công ty Hưng L), mã số thuế 230104835, có trụ sở tại: Cụm Công nghiệp sản xuất thép phường CK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh, được Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký số: 2301040835 cấp ngày 27/08/2018. Giám đốc Công ty là bà Lưu Thị M, sinh năm 1968, trú tại khu phố ĐH, phường CK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. Người điều hành hoạt động của Công ty là Trần Văn L, sinh năm 1989, trú tại: khu phố ĐH, phường CK, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh. L là con đẻ của bà M và có 40% vốn góp tại Công ty. Công ty Hưng L sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thép phế liệu, thép ống hộp.

Quá trình quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, L nhận thấy việc kinh doanh không hiệu quả, Công ty Hưng L bị thua lỗ nhiều. Lợi dụng chính sách khấu trừ tiền thuế GTGT của Nhà nước, L nảy sinh ý định mua hóa đơn GTGT (không) để báo cáo kê khai tiền thuế GTGT đầu vào rồi bán hóa đơn GTGT (không) để kê khai tiền thuế GTGT đầu ra của Công ty Hưng L, nhằm mục đích hoàn thiện thủ tục quyết toán thuế của Công ty và thu lợi bất chính số tiền chênh lệch do bán hóa đơn GTGT không.

Năm 2019, qua quan hệ xã hội và hoạt động kinh doanh, L biết người tên Th ở Hải Phòng và Th ở Bắc Giang. Thắm và Thắng đặt vấn đề bán hóa đơn GTGT không cho L. L đồng ý thỏa thuận với Thắm và Thắng mua hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) với giá 1,7% tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế. Tiền mua hóa đơn GTGT không được L trả trực tiếp cho người bán hóa đơn. Đối với số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT, L sử dụng tài khoản của Công ty Hưng L chuyển tiền đến tài khoản của Công ty bán hóa đơn GTGT không, sau đó chỉ đạo nhân viên của Công ty Hưng L rút tiền từ tài khoản của Công ty bán hóa đơn rồi đưa lại cho L. Để hợp thức hóa việc rút tiền qua tài khoản Ngân hàng, Công ty bán hóa đơn GTGT không giao cho L các giấy tờ như: Ủy nhiệm chi, giấy giới thiệu (đều chưa ghi nội dung), ở mục chủ tài khoản và mục Thủ trưởng đơn vị có chữ ký và đóng dấu tròn, dấu chức danh Giám đốc Công ty bán hóa đơn GTGT không. Các thủ tục, giấy tờ liên quan như: Hợp đồng, biên bản giao nhận hàng hóa, và một số giấy tờ khác thì bên bán hóa đơn GTGT đã ký không và chuyển qua đường Bưu điện cho L.

Quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty Hưng L, Trần Văn L đã thực hiện việc mua bán trái phép hóa đơn GTGT cụ thể như sau:

1. Đối với hành vi mua trái phép hóa đơn GTGT:

Để cân đối với số hóa đơn GTGT đã bán ra và thực hiện việc kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào, trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến năm 2021 L mua không **19** số hóa đơn GTGT của 04 Công ty khác và trả cho người bán 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn. Tổng số tiền hàng chưa

thuế ghi trên 19 số hóa đơn GTGT là **12.513.996.620đ**, tiền thuế GTGT **1.251399.662đ** L đã trả cho người bán hóa đơn số tiền là **212.737.943đ**. Cụ thể L đã giao dịch và mua hóa đơn của 04 Công ty sau:

- **Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hoàng Bảo Minh** (gọi tắt là Công ty Hoàng Bảo Minh) tại địa chỉ: số 28 Lô 2 khu nhà ở Nam Sông Lạch Tray, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Ngày 02/01/2019, L mua 01 hóa đơn số 51 của Công ty Hoàng Bảo Minh không có hàng hóa dịch vụ kèm theo. Tổng giá trị tiền hàng ghi trên hóa đơn là **547.060.000đ**, tiền thuế GTGT là **54.706.000đ**. L trả cho người bán **9.300.020đ** tiền hóa đơn (tương đương với 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn).

- **Công ty TNHH một thành viên đầu tư Thành An, Bắc Giang** (gọi tắt là Công ty Thành An) ở địa chỉ: thôn Lót, xã An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Ngày 08/11/2020, L mua 01 hóa đơn số 314 của Công ty Thành An không có hàng hóa dịch vụ kèm theo. Tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn là: **383.522.300đ**, tiền thuế GTGT là **38.352.230đ**. L trả cho người bán **6.519.879đ** tiền hóa đơn (tương đương với 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn).

- **Công ty TNHH kinh doanh thương mại đầu tư Phát Lộc NG** (gọi tắt là Công ty Phát Lộc NG) ở địa chỉ: Số nhà 23, đường Hoàng Văn Thụ, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Ngày 02/01/2021, qua mối quan hệ xã hội, L đã mua 01 hóa đơn số 215 của Công ty Phát Lộc không có hàng hóa dịch vụ kèm theo. Tổng giá trị tiền hàng ghi trên hóa đơn là **749.707.314đ**, tiền thuế GTGT là **74.970.731đ**. L trả cho người bán **12.745.024đ** tiền hóa đơn (tương đương với 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn).

- **Công ty TNHH thương mại và xây dựng VINAMAX** (gọi tắt là Công ty VINAMAX) ở địa chỉ: Lô 35-N26 phố Tôn Thất Tùng, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trong thời gian từ ngày 01/4/2021 đến ngày 04/5/2021, thông qua mối quan hệ xã hội, L mua 16 hóa đơn của Công ty VINAMAX không có hàng hóa dịch vụ kèm theo. Tổng giá trị tiền hàng ghi trên 16 hóa đơn là **10.833.706.979đ**, tiền thuế GTGT là **1.083.370.698đ**. L trả cho người bán **184.173.019đ** tiền hóa đơn (tương đương với 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn).

*** Về hợp thức hóa việc mua hóa đơn qua Ngân hàng:**

L thỏa thuận với Thẩm và Thắng việc mua Hóa đơn GTGT không (không có hàng hóa kèm theo) với giá 1,7% tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn trước thuế. Tiền mua hóa đơn GTGT được L trả trực tiếp cho người bán hóa đơn. Đối với số tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT, L sử dụng tài khoản của Công ty Hưng L chuyển tiền đến tài khoản của Công ty bán hóa đơn GTGT không, sau đó chỉ đạo nhân viên của Công ty Hưng L rút tiền từ tài khoản của Công ty bán hóa

đơn rồi đưa lại cho L. Để rút được tiền hàng ghi trên hóa đơn qua tài khoản Ngân hàng, Công ty bán hóa đơn GTGT đã giao cho L các giấy tờ như: Ủy nhiệm chi, giấy giới thiệu (đều chưa ghi nội dung), ở mục chủ tài khoản và mục Thủ trưởng đơn vị có chữ ký và đóng dấu tròn, dấu chức danh Giám đốc Công ty bán hóa đơn GTGT. Các thủ tục, giấy tờ liên quan như: Hợp đồng, biên bản giao nhận hàng hóa, và một số giấy tờ khác thì bên bán hóa đơn GTGT đã ký sẵn và chuyển qua đường Bưu điện cho L.

*** Tiến hành điều tra, xác minh về 04 Công ty đã xuất bán hóa đơn không cho L đến nay xác định:**

- **Công ty TNHH kinh doanh thương mại đầu tư Phát Lộc NG:** Tại địa chỉ số nhà 23, đường Hoàng Văn Thụ, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là nhà riêng của ông Nguyễn Văn Lập, sinh năm 1955. Ông Lập cho biết năm 2020 có người đến gia đình ông thuê nhà và treo biển Công ty Phát Lộc NG, được khoảng 6 tháng thì người này không thuê nhà ông Lập nữa và tháo biển công ty mang đi. Làm việc với giám đốc Công ty ghi trong Giấy phép kinh doanh là Nguyễn Ngọc Linh, sinh năm 1992, HKTT: Tổ dân phố Vĩnh Ninh 2, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang. Anh Linh trình bày: từ trước đến nay không thành lập Công ty, không mở tài khoản tại Ngân hàng, không làm Giám đốc Công ty Phát Lộc NG ở trên. Anh Linh bị mất CMTND năm 2019.

Ngày 25/06/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn lấy mẫu chữ ký của anh Nguyễn Ngọc Linh để tiến hành giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1191/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chữ ký đứng tên Nguyễn Ngọc Linh dưới mục “Thủ trưởng đơn vị” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1) so với chữ ký của Nguyễn Ngọc Linh trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu (M1) không phải do cùng một người ký ra”.*

- **Công ty TNHH thương mại dịch vụ Hoàng Bảo Minh:** Tại địa chỉ số 28 Lô 2 khu nhà ở Nam Sông Lạch Tray, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, không có Công ty Hoàng Bảo Minh hoạt động và treo biển tên Công ty (chỉ là lô đất trống). Giám đốc Công ty ghi trong Giấy phép kinh doanh là Nguyễn Sỹ Cường, sinh năm 1979, HKTT: số nhà 35 Tạnh Xá 1, phường Đông Vệ, TP Thanh Hóa. Anh Cường trình bày: từ trước đến nay không thành lập Công ty, không mở tài khoản tại Ngân hàng, không làm Giám đốc Công ty Hoàng Bảo Minh anh Cường bị mất CMTND năm 2018.

Ngày 15/06/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn lấy mẫu chữ ký của anh Nguyễn Sỹ Cường để tiến hành giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1191/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Chữ ký đứng tên Nguyễn Sỹ Cường dưới mục “Thủ trưởng đơn vị” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2)*

so với chữ ký của Nguyễn Sỹ Cường trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra.

- **Công ty TNHH thương mại và xây dựng VINMAX:** Tại địa chỉ lô 35-N26 phố Tôn Thất Tùng, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Giám đốc Công ty là Mai Thị Nhung, sinh năm 1989 trú tại thôn Đồng Lương, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Làm việc với chính quyền địa phương nơi chị Nhung đăng ký HKTT xác định chị Nhung đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ năm 2018, hiện nay không có mặt tại địa phương. Đại diện gia đình chị Nhung trình bày từ trước đến nay gia đình cũng như chị Nhung chưa thành lập bất kỳ Công ty nào.

- **Công ty TNHH một thành viên đầu tư Thành An, Bắc Giang:** Tại địa chỉ thôn Lốt, xã An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang không có Công ty Thành An nào hoạt động. Xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Giám đốc Công ty ghi trong Giấy phép kinh doanh là Đỗ Văn Đức, sinh năm 1980, HKTT: thôn Đông Lỗ, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xác định trên địa bàn xã Đông Lỗ không có người nào có nhân thân, lai lịch như trên. Xác minh người đứng tên thành lập Công ty Thành An là anh Nguyễn Văn Tiện, sinh năm 1991 trú tại thôn Tam Nông, xã Dị Hâu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xác định từ trước đến nay anh Tiện không đứng ra thành lập Công ty Thành An, không quen biết anh Đức. Anh Tiện bị mất CMTND năm 2017.

2. Đối với hành vi bán trái phép hóa đơn GTGT:

Trong quá trình hoạt động của Công ty, khi khách hàng đến liên hệ mua hóa đơn thì trực tiếp giao dịch với L để thống nhất giá cả, phương thức thanh toán và cách thức hợp thức hóa việc mua bán hóa đơn không. Trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2021, cũng như việc mua hóa đơn GTGT (không) L đã bán không 51 hóa đơn GTGT của Công ty Hưng L cho 17 doanh nghiệp không có hàng hóa dịch vụ kèm theo với tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn là **12.536.364.626đ** (Mười hai tỷ năm trăm ba sáu triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn sáu trăm hai sáu đồng), tiền thuế GTGT **1.253.636.462đ**. Khi giao dịch bán hóa đơn, khách hàng trả cho L 2,1%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn. Những người mua hóa đơn của L trả cho L tổng số tiền là **263.263.657đ**.

* Trong số các doanh nghiệp mua sử dụng hóa đơn GTGT của Công ty Hưng L có **06** doanh nghiệp dưới đây sử dụng 10 số hóa đơn trở lên hoặc có số tiền thuế GTGT từ 100 triệu đồng trở lên gồm:

- **Công ty TNHH Cơ điện KCB (Công ty KCB):** Địa chỉ tại số 153 đường Phú Viên, phường Lê Hồng Phong, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Năm 2021, thông qua người phụ nữ tên Đào, L bán 05 (năm) hóa đơn GTGT các số 161, 168, 179, 251, 257 của Công ty Hưng L cho Công ty KCB với tổng tiền hàng ghi

trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 1.838.728.300 đồng (Một tỷ tám trăm ba tám triệu bảy trăm hai tám nghìn ba trăm đồng), tiền thuế GTGT là 183.872.830đ.

- **Công ty TNHH mỹ thuật xây dựng quảng cáo NEWSUN MEDIA** (Công ty NEUSUN MEDIA): Địa chỉ tại nhà số 6, ngõ 162 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận LB, thành phố Hà Nội: Năm 2021, thông qua một người đàn ông tên Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 13 hóa đơn GTGT các số 244, 13, 146, 154, 124, 129, 134, 121, 116, 104, 200, 152, 169 của Công ty Hưng L cho Công ty NEUSUN MEDIA với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là 1.403.265.000 đồng (Một tỷ bốn trăm linh ba triệu hai trăm sáu năm nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 140.326.500đ.

- **Công ty TNHH Cơ khí Nguyễn Cường** (Công ty Nguyễn Cường): Địa chỉ tại số 42, ngõ 206, đường Di Trạch, xã Di Trạch, huyện HĐ, thành phố Hà Nội: Năm 2021, thông qua người đàn ông tên là Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 03 (ba) hóa đơn GTGT các số 248, 255, 259 của Công ty Hưng L cho Công ty Nguyễn Cường với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 1.383.257.940 đồng (Một tỷ ba trăm tám ba triệu hai trăm năm bảy nghìn chín trăm bốn mươi đồng), tiền thuế GTGT là 138.325.794đ.

- **Công ty TNHH đầu tư Quốc tế Kinh Bắc** (Công ty Kinh Bắc): Địa chỉ tại No7, LK 241, khu Cống Đồng, đường Tố Hữu, phường La Khê, quận HĐ, thành phố Hà Nội: Năm 2021 thông qua người đàn ông tên là Hồng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 242 của Công ty Hưng L cho Công ty Kinh Bắc với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 1.070.500.000 đồng (Một tỷ không trăm bảy mươi triệu năm trăm nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 107.050.000đ.

- **Công ty TNHH sản xuất dịch vụ thương mại Vinh Dự** (Công ty Vinh Dự): có địa chỉ tại đường 419, xã PX, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội: Năm 2021, thông qua người phụ nữ tên Lý (không rõ nhân thân, lai lịch) L đã bán 04 hóa đơn GTGT các số 159, 162, 172, 218 của Công ty Hưng L cho Công ty Vinh Dự với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 2.915.504.000đồng (Hai tỉ chín trăm mười năm triệu năm trăm linh bốn nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 291.550.400đ.

- **Công ty TNHH MTV xây dựng Xuân Chinh** (Công ty Xuân Chinh): Địa chỉ tại thôn Phong Lai 2, xã ĐP, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình: Năm 2021, thông qua một người L không nhớ tên (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 14 (bốn) hóa đơn GTGT các số: 165, 174, 236, 234, 223, 219, 216, 211, 182, 189, 194, 195, 198, 201 của Công ty Hưng L cho Công ty Xuân Chinh với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 248.412.500 đồng (Hai trăm bốn tám triệu bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng), tiền thuế GTGT là 24.841.250đ.

* Đối với 11 doanh nghiệp sử dụng hóa đơn của Công ty Hưng L do L xuất bán không với số tiền thuế GTGT dưới 100 triệu đồng gồm:

- **Công ty Cổ phần TT&QQ** (Công ty TT&QQ): Địa chỉ tại Km4, xã Kim L, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc: Năm 2021, thông qua người đàn ông tên là Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 93 của Công ty Hưng L cho Công ty TT&QQ với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), tiền thuế GTGT là 12.000.000đ.

- **Công ty TNHH gia công chính xác khuôn và kim loại WOOSUNG Bắc Giang** (Công ty WOOSUNG): Địa chỉ tại số 01, ngõ 2 khu phố Hòa Yên, phường Thọ Xương, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang: Năm 2021 thông qua người đàn ông tên là Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 144 của Công ty Hưng L cho Công ty WOOSUNG với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 745.000.000 đồng (Bảy trăm bốn năm triệu đồng), tiền thuế GTGT là 74.500.000đ.

- **Công ty TNHH phát triển Công nghệ Bảo Phương** (Công ty Bảo Phương): Địa chỉ tại thôn Yên Viên, xã Yên Viên, huyện GL, thành phố Hà Nội: Năm 2020, thông qua người đàn ông tên là Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 99 của Công ty Hưng L cho Công ty Bảo Phương với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 135.025.400 đồng (Một trăm ba năm triệu không trăm hai năm nghìn bốn trăm đồng), tiền thuế GTGT là 13.502.540đ.

- **Công ty TNHH Hoàng Gia Bắc Ninh** (Công ty Hoàng Gia): Địa chỉ tại thôn Mao Dộc, xã Phụng Mao, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh: Năm 2021, thông qua người đàn ông tên là Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) L đã bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 123 của Công ty Hưng L cho Công ty Hoàng Gia với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 121.000.000đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), tiền thuế GTGT là 12.160.000đ.

- **Công ty TNHH sản xuất Cơ khí và Thương mại Hoàng Phát** (Công ty Hoàng Phát) có địa chỉ tại khu dục liệu, thôn Ang Phao, xã Cao Dương, huyện TO, thành phố Hà Nội: Năm 2021, thông qua người đàn ông tên là Hồng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 02 (hai) hóa đơn GTGT số 238, 245 của Công ty Hưng L cho Công ty Hoàng Phát với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 617.753.000 đồng (Sáu trăm mười ba triệu bảy trăm năm ba nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 61.775.300đ.

- **Công ty Cổ phần HDB Hà Nội** (Công ty HDB) có địa chỉ tại số 21, ngõ 25, phố Bùi Huy Bích, phường Hoàng Liệt, quận HM, thành phố Hà Nội: năm 2021, thông qua một người đàn ông tên là Hồng (không rõ nhân thân, lai lịch) L đã bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 108 của Công ty Hưng L cho Công ty HDB với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 359.155.000 đồng (Ba trăm năm chín triệu một trăm năm năm nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 35.915.000đ.

- **Công ty TNHH Cơ khí và thương mại AC TECH** (Công ty AC TECH) có địa chỉ tại nhà riêng ông Vũ Văn Hoài, thôn 6, xã Bằng An, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh: Năm 2021, thông qua người đàn ông tên là Hồng (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 03 (ba) hóa đơn GTGT các số 103, 125, 158 của Công ty Hưng L cho Công ty AC Tech với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 495.816.800 đồng (Bốn trăm chín năm triệu tám trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng), tiền thuế GTGT là 49.581.680đ.

- **Công ty TNHH sản xuất thiết Nam Sơn** (Công ty Nam Sơn) có địa chỉ tại số 77, tổ 2, khu 8 phường Việt Hưng, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh: Năm 2021, thông qua người phụ nữ tên Đào (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 02 (hai) hóa đơn GTGT các số 204, 208 của Công ty Hưng L cho Công ty Nam Sơn với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 234.282.686 đồng (Hai trăm ba bốn triệu hai trăm tám hai nghìn sáu trăm tám sáu đồng), tiền thuế GTGT là 23.428.268đ.

- **Doanh nghiệp tư nhân Quang Dũng** có địa chỉ tại khu phố Hương Phúc, phường Ninh Sơn, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình: Năm 2021, thông qua một người không quen biết, L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 203 của Công ty Hưng L cho doanh nghiệp tư nhân Quang Dũng với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 500.250.000 đồng (Năm trăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 50.035.000đ.

- **Công ty Cổ phần tập đoàn HPCO** (Công ty HPCO) có địa chỉ tại số 15, ngách 193/30, phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận LB, thành phố Hà Nội: Năm 2021 thông qua một người không quen biết L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 101 của Công ty Hưng L cho Công ty HPCO với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 17.814.000 đồng (Mười bảy triệu tám trăm mười bốn nghìn đồng), tiền thuế GTGT là 1.781.400đ.

- **Công ty TNHH xây dựng Tiến Phú** (Công ty Tiến Phú) có địa chỉ tại khu Nhân Cầu 1, thị trấn Hưng Hà, huyện HH, tỉnh Thái Bình: Năm 2021, thông qua một người L không biết tên (không rõ nhân thân, lai lịch) L bán 01 (một) hóa đơn GTGT số 184 của Công ty Hưng L cho Công ty Tiến Phú với tổng tiền hàng ghi trên hóa đơn GTGT trước thuế là: 330.000.000đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng), tiền thuế GTGT là 33.000.000đ.

Đối với các Công ty trên, Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Chi cục thuế khu vực Phủ Lý – Kim Bảng, Hà Nam; Chi cục thuế các quận Hoàng Mai; quận L Biên; huyện Hoài Đức; huyện Thanh Oai, huyện Gia Lâm; huyện Hoài Đức của TP. Hà Nội; Chi cục thuế khu vực Nho Quan – Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Chi cục thuế khu vực Ninh Bình – Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Chi cục thuế Thành phố Bắc Giang; chi cục thuế khu vực Lục Ngạn, Sơn Động tỉnh Bắc Giang; Chi cục thuế khu vực Tiên Du - Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Chi cục thuế khu vực Quỳnh Phụ - Hưng Hà Thái Bình; Chi cục thuế thành phố Hạ L, tỉnh Quảng

Ninh; Chi cục thuế khu vực Bắc Giang – Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang và Chi cục thuế khu vực Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Quá trình điều tra đối với các doanh nghiệp trên đến nay xác định:**

Các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn của Công ty Hưng L đều khẳng định việc giao dịch mua hàng là có thật, khi mua hàng không trực tiếp giao dịch với Công ty Hưng L mà thông qua một người không quen biết hoặc không nhớ của hàng, đại lý bán hàng cho mình. Khi thanh toán tiền thì trả bằng chuyển khoản qua Ngân hàng, không thừa nhận việc mua không hóa đơn hoặc biết rõ hóa đơn đó là hóa đơn bất hợp pháp. Toàn bộ các hóa đơn của Công ty Hưng L, các công ty trên sử dụng kê khai báo cáo thuế và được khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.

3. Về số tiền hưởng lợi từ việc mua bán trái phép hóa đơn:

Với việc mua hóa đơn đầu vào với giá trị bằng 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn và bán ra với giá trị bằng 2,1%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế ghi trên hóa đơn như đã nêu trên, Trần Văn L được hưởng lợi như sau:

- Số tiền mua không 19 số hóa đơn đầu vào là: $12.513.996.620đ \times 1,7\% = 212.737.943đ$.

- Số tiền bán không 51 số hóa đơn đầu ra của Công ty Hưng L là $12.536.364.626đ \times 2,1\% = 263.263.658đ$.

- Số tiền L được hưởng lợi: $263.263.658đ - 212.737.943đ = 50.525.715đ$
(Năm mươi triệu năm trăm hai mươi năm nghìn bảy trăm mười năm đồng).

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 140/CT-VKSTS ngày 06/09/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn để xét xử bị cáo Trần Văn L về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm d, khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Công ty Hưng L, MST: 230104835 có trụ sở tại cụm Công nghiệp sản xuất thép phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh được Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký số: 2301040835 cấp ngày 27/08/2018 Giám đốc Công ty là bà Lưu Thị Mai, sinh năm 1968, trú tại khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Người điều hành mọi hoạt động của Công ty là Trần Văn L, sinh năm 1989, trú tại: khu phố Đa Hội, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (là con trai bà Mai). Trong 2 năm 2020 - 2021, L bán không 51 hóa đơn GTGT (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) cho 17 doanh nghiệp với giá 2,1%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế. Tổng giá trị tiền hàng trên 51 số hóa đơn là 12.536.364.626đ, số tiền L bán hóa đơn có được là 263.263.658đ. Để hợp thức hóa số hóa đơn đã bán, thông qua quan hệ xã hội, L mua 19 hóa đơn của 04 Công ty gồm Công ty Hoàng Bảo Minh, Công ty Thành An, Công ty Phát Lộc NG và Công ty VINAMAX với giá 1,7%/tổng

giá trị tiền hàng chưa thuế. Giá trị tiền hàng trên 19 hóa đơn là 12.513.996.620đ, số tiền L mua hóa đơn GTGT là 212.737.943đ. L được hưởng lợi từ việc mua bán hóa đơn số tiền là 50.525.715đ (*Năm mươi triệu năm trăm hai mươi năm nghìn bảy trăm mười năm đồng*).

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.525.715đ đồng. Xác nhận bị cáo L đã nộp đủ số tiền này.

Toàn bộ hóa đơn, chứng từ bị cáo L giao nộp được lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trần Văn L là phó Giám đốc Công ty Hưng L, MST: 230104835 có trụ sở tại cụm Công nghiệp sản xuất thép phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh được Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận đăng ký số: 2301040835 cấp ngày 27/08/2018, Trong 2 năm 2020 - 2021, L bán không 51 hóa đơn GTGT (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) cho 17 doanh nghiệp với giá 2,1%/tổng

giá trị tiền hàng chưa thuế. Tổng giá trị tiền hàng trên 51 số hóa đơn là 12.536.364.626đ, số tiền L bán hóa đơn có được là 263.263.658đ. Để hợp thức hóa số hóa đơn đã bán, thông qua quan hệ xã hội, L mua 19 hóa đơn của 04 Công ty gồm Công ty Hoàng Bảo Minh, Công ty Thành An, Công ty Phát Lộc NG và Công ty VINAMAX với giá 1,7%/tổng giá trị tiền hàng chưa thuế. Giá trị tiền hàng trên 19 hóa đơn là 12.513.996.620đ, số tiền L mua hóa đơn GTGT là 212.737.943đ. L được hưởng lợi từ việc mua bán hóa đơn số tiền là 50.525.715đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn L phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự quản lý của nhà nước về tài chính, kinh tế, ảnh hưởng xấu trong sản xuất, kinh doanh. Do hám lời, bị cáo đã mua bán hóa đơn GTGT không, tiếp tay cho các công ty làm ăn phi pháp, trốn thuế nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Ngày 25/12/2016 bị Công an thị xã Từ Sơn (*nay là thành phố Từ Sơn*) xử phạt hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi cố ý gây thương tích. L nộp tiền phạt ngày 12/01/2016. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ khoản thu lời bất chính nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán hóa đơn với mục đích thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 50.525.715 đồng là tiền bị cáo thu lời bất chính từ việc mua bán hóa đơn nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận bị cáo L đã nộp 50.600.000 đồng nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ hóa đơn, chứng từ bị cáo L giao nộp được lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với các đối tượng theo L khai tên là Hùng, Hồng và Đào là người giới thiệu làm trung gian để L mua, bán trái phép hóa đơn GTGT. Bản thân L

không biết rõ về nhân thân, lai lịch của những người này ở đâu, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với bà Lưu Thị M là người đứng tên giám đốc Công ty Hưng L, bà M có 60% cổ phần công ty nhưng không tham gia vào việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, không biết việc L mua bán hóa đơn GTGT, do đó Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Đối với Trần Thị Hoài Ph và Đỗ Ngọc Th là nhân viên của Công ty Hưng L, Ph và Th chỉ là người làm thuê, đi nộp, rút tiền và làm báo cáo thuế của Công ty theo chỉ đạo của L, không biết việc mua bán hóa đơn GTGT của L, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Đối với 06 doanh nghiệp sử dụng hóa đơn của Công ty Hưng L với số tiền thuế trên 100 triệu đồng hoặc trên 10 hóa đơn đã ghi nội dung, với các tài liệu điều tra đến nay chưa có đủ cơ sở xác định 6 doanh nghiệp này có hành vi mua không hóa đơn của Trần Văn L để trốn thuế hoặc mua bán trái phép hóa đơn. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

- Đối với các Công ty Hoàng Bảo Minh, Công ty Thành An, Công ty Phát Lộc NG, Công ty VINAMAX đã xuất không hóa đơn GTGT đầu vào cho Công ty Hưng L để L hợp thức hóa các hóa đơn GTGT không đã bán, Cơ quan điều tra tách hồ sơ, tài liệu có liên quan chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Động; Công an thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Công an quận Dương Kinh, TP.Hải Phòng để tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/09/2022.

Giao bị cáo cho UBND phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.525.715 đồng. Tạm giữ số tiền bị cáo L đã nộp 50.600.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0002614

ngày 07/09/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí: Áp dụng Điều 331; 332 Điều 333 BLTTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Phương